

Bản án số: **90/2018/HS-ST**
Ngày: 15-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Cao Thị Mận** - Chủ tịch Hội LHPNVN xã Xuân Trường.
2. Bà **Vũ Thị Đuộm** - Chủ tịch Hội LHPNVN thị trấn Gia Ray.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L, sinh năm 1985 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: đường H, khu phố A, phường X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Th, sinh năm 1959 và bà Trần Thị L, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2008, Ủy ban nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai, ngày 11 tháng 01 năm 2010 tái hòa nhập cộng đồng và tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2012, Ủy ban nhân dân thị xã L, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai, ngày 18 tháng 8 năm 2014 tái hòa nhập cộng đồng; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13 tháng 4 năm 2018. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Bị hại:

1. Anh **Nguyễn Thái H**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

2. Anh **Lê Tấn Đ**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Ngô M**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

2. Anh **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Đường Ni, khu phố A, phường X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Tấn L cùng đối tượng tên thường gọi là B rủ nhau đi từ thị xã L, tỉnh Đồng Nai đến xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai để tìm mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Tấn L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Newkawa biển số 60-6235 chở B đi trên tỉnh lộ 763, hướng xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đi xã S, huyện Đ, đến đoạn đường thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, B nhìn thấy xe máy cày của anh Ngô M do anh Nguyễn Thái H điều khiển đang đậu bên lề đường, trên xe có gắn 02 bình ắc quy nên B nói Nguyễn Tấn L dừng xe cùng trộm cắp 02 bình ắc quy bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì Nguyễn Tấn L đồng ý. Nguyễn Tấn L dừng xe mô tô cách vị trí xe máy cày khoảng 10m đứng cạnh giới, còn B tiếp cận xe máy cày trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 loại 100 Ampe. Sau khi trộm cắp được tài sản, sợ bị người dân phát hiện truy đuổi nên Nguyễn Tấn L và B chở 02 bình ắc quy vào đường hẻm thuộc ấp B, xã X, huyện Xuân Lộc cất giấu trong một bãi đất hoang. Khoảng 10 phút sau, thấy không có người truy đuổi, Nguyễn Tấn L và B quay lại địa điểm cất giấu thì không thấy 02 bình ắc quy nên chia nhau đi tìm. Trong khi đi tìm bình ắc quy, B đi qua nhà anh Lê Tấn Đ thuộc ấp A, xã Xuân B, huyện Xuân Lộc, nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60-8662 của anh Lê Tấn Đ không có người trông coi nên B đã trộm cắp xe mô tô trên dẫn ra đường. B dẫn xe mô tô tới chỗ Nguyễn Tấn L và nói cho Nguyễn Tấn L biết vừa trộm cắp được nhưng không có sẵn chìa khóa xe nên nhờ Nguyễn Tấn L giúp B đẩy xe mô tô vừa trộm được đi về thị xã L để tìm nơi tiêu thụ. Nguyễn Tấn L điều khiển xe mô tô biển số 60-6235 dùng chân đẩy xe mô tô biển số 60-8662 do B ngồi trên điều khiển đi về thị xã L để tìm nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan Công an phát hiện mời về làm việc còn đối tượng B đã bỏ chạy.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: giá trị của 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 loại 100 Ampe là 4.400.000 đồng và giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60U1-8662 là 8.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60-8662 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Newkawa biển số 60-6235. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Lê Tấn Đ và anh Nguyễn Ngọc H.

Vật chứng vụ án không thu giữ được: 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 loại 100 Ampe.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSXL ngày 29 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại đoạn đường thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai bị cáo Nguyễn Tấn L và đối tượng tên B đã trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 loại 100 Ampe của anh Nguyễn Thái H đang để trên xe máy cày đậu bên đường. Sau đó, bị cáo Nguyễn Tấn L và B mang 02 bình ắc quy nói trên giấu vào một bãi đất hoang nhưng 10 phút sau quay lại tìm không thấy nên chia nhau đi tìm. Trong khi đi tìm bình ắc quy, B đi qua nhà anh Lê Tấn Đ tại ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60-8662 của anh Lê Tấn Đ dựng bên hông nhà. Sau khi trộm cắp được tài sản, B dẫn xe mô tô vừa trộm cắp được nhờ bị cáo Nguyễn Tấn L đẩy xe đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường dẫn xe đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và từ 06 đến 08 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có

Đối với đối tượng B do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục điều tra xác minh làm rõ.

Đối với anh Nguyễn Ngọc H cho bị cáo Nguyễn Tấn L thuê xe mô tô nhãn hiệu Newkawa biển số 60-6235 do không biết bị cáo Nguyễn Tấn L sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý.

Bị cáo Nguyễn Tấn Linh tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng.

Bị hại anh Nguyễn Thái H và anh Lê Tấn Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra anh Nguyễn Thái H và anh Lê Tấn Đ đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật. Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại giá trị 02 bình ắc quy cho chủ sở hữu là anh Ngô M. Anh Lê Tấn Đ đã nhận lại được tài sản. Anh Nguyễn Thái H và anh Lê Tấn Đ không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô M và anh Nguyễn Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra thể hiện anh Ngô M đã nhận được tiền bồi thường giá trị 02 bình ắc quy, anh Nguyễn Ngọc H đã nhận lại xe mô tô biển số 60-6235, anh Ngô M và anh Nguyễn Ngọc H không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại đoạn đường thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai bị cáo Nguyễn Tấn L và đối tượng tên B đã trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 loại 100 Ampe trị giá 4.400.000 đồng của anh Nguyễn Thái H đang để trên xe máy cày đậu bên đường. Sau đó, bị cáo Nguyễn Tấn L giúp đối tượng B tiêu thụ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60-8662 trị giá 8.000.000 đồng do đối tượng B trộm cắp của anh Lê Tấn Đ. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Đối với anh Nguyễn Ngọc H là người cho bị cáo Nguyễn Tấn L thuê xe mô tô biển số 60-6235, nhưng anh Nguyễn Ngọc H không biết bị cáo Nguyễn Tấn L sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Công an không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã cùng đối tượng B có hành vi trộm cắp tài sản

của người khác và tiêu thụ tài sản do đối tượng B trộm cắp của người khác mà có. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo cùng đối tượng B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó bị cáo Nguyễn Tấn L tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường giá trị 02 ắc quy cho anh Nguyễn Thái H và anh Ngô M với số tiền là 4.400.000 đồng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, một phần tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, gia đình bị cáo có công với cách mạng, có cha ruột là ông Nguyễn Thành Nhơn được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

[5] Về vật chứng bị thu giữ: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60-8662, Cơ quan Công an đã trả cho bị hại là anh Lê Tấn Đ là phù hợp. Xe mô tô nhãn hiệu Newkawa biển số 60-6235 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc H, anh Nguyễn Ngọc H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Công an đã trả cho anh Nguyễn Ngọc H là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Tấn Đ đã nhận lại tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 60-8662, anh Lê Tấn Đ không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết. 02 bình ắc quy trị giá 4.400.000 đồng không thu hồi được, gia đình bị cáo Nguyễn Tấn L đã bồi thường cho chủ sở hữu là anh Ngô M số tiền là 4.400.000 đồng, anh Ngô M và anh Nguyễn Thái H không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 323; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Tấn Linh - 06** (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và **06** (Sáu) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải chấp hành hình phạt của hai tội là **01 (Một)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2018.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tấn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thái H, anh Lê Tấn Đ, anh Ngô M và anh Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Trần Trường Phát